

Số: 128/TB-CAX-TH  
V/v Thông báo tuyển sinh vào các  
Trường CAND năm 2026

Khoen On, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- UBND xã Khoen On;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Khoen On;
- Các bản trên địa bàn xã Khoen On;
- Trường THCS Khoen On.

Căn cứ Công văn số 1914/TB-CAT-PX01, ngày 13/3/2026 của Công an tỉnh Lai Châu về thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy tuyển mới, đại học Văn bằng 2 tuyển mới, trung cấp chính quy tuyển mới và tuyển sinh đào tạo văn hóa nhỏ tuổi năm 2026. Công an xã Khoen On thông báo tuyển sinh các Trường CAND năm 2026 như sau:

## **I. TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI CÔNG DÂN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

### **1. Kỳ thi đánh giá của Bộ Công an**

Bài thi đánh giá của Bộ Công an gồm 04 mã bài thi. Thí sinh chọn 01 trong 04 mã đề thi để đăng ký dự thi (**Phụ lục 01**).

- Thời gian làm bài thi: Tổng thời gian làm bài 180 phút.
- Ngày thi: **21/6/2026**
- Hình thức thi: Thi viết.

### **2. Phương thức tuyển sinh**

- *Phương thức 1:* Tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Công an.

- *Phương thức 2:* Xét tuyển thẳng kết hợp chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an (trường hợp Bộ GD&ĐT và Bộ Công an có điều chỉnh chung, Công an tỉnh sẽ thông báo điều chỉnh phù hợp theo quy định).

- *Phương thức 3:* Xét tuyển kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với kết quả bài thi đánh giá của Bộ Công an.

### **3. Chỉ tiêu tuyển sinh; ngành, nhóm ngành tuyển sinh; tổ hợp xét tuyển**

- Chỉ tiêu tuyển sinh: **2.070** chỉ tiêu được xác định theo từng trường, từng vùng, từng ngành, từng đối tượng (nam, nữ), từng phương thức tuyển sinh (**Phụ lục 02**).

- Ngành, nhóm ngành, mã ngành tuyển sinh:
  - + Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh, nghiệp vụ Cảnh sát. Mã ngành: 7860100
  - + Nhóm ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao. Mã ngành: 7860114
  - + Ngành Y khoa gửi đào tạo Học viện Quân y. Mã ngành: 7720101
  - + Ngành Y khoa gửi đào tạo Đại học Y dược. Mã ngành: 7720101A
  - + Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước. Mã ngành: 7310202
  - + Ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Mã ngành: 7860113
  - + Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần. Mã ngành: 7480200
  - + Ngành kỹ thuật điện tử, viễn thông gửi đào tạo tại Học viện mật mã. Mã ngành: 7520207
  - + Ngành Ngôn ngữ Anh. Mã ngành: 7220201
  - + Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc. Mã ngành: 7220204
  - + Ngành Công nghệ thông tin. Mã ngành: 7480201
- Tổ hợp xét tuyển: Tổ hợp thi tốt nghiệp THPT, gồm: A00; A01; B00; B08; C00; C03; D01; D04; D07; D09; D10; X02; X03; X04; X26; X27; X28 **(Phụ lục 03)**. Trong đó:
  - + Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh, Cảnh sát xét tuyển tổ hợp A00, A01, C03, D01, X02, X03, X04 và bài thi CA1, CA2, CA3, CA4;
  - + Ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao xét tuyển tổ hợp A00, A01, X26, X27, X28 và bài thi CA1, CA2;
  - + Ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước xét tuyển tổ hợp A01, C00, C03, D01, X02, X03, X04 và bài thi CA1, CA4;
  - + Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần xét tuyển tổ hợp A00, A01, D01, X26, X27, X28 và bài thi CA1, CA2;
  - + Ngành Kỹ thuật điện tử, viễn thông xét tuyển tổ hợp A00, A01, D01, X26, X27 và bài thi CA1, CA2;
  - + Ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xét tuyển tổ hợp A00, A01, D01, D07 và bài thi CA1, CA2. Đối với tổ hợp D01, học bạ các năm học THPT có điểm tổng kết môn Vật lí hoặc Hóa học đạt từ 7,0 điểm trở lên;
  - + Ngành Ngôn ngữ Anh xét tuyển tổ hợp A01, D01, D04, D09, D10 và bài thi CA1, CA2, CA3, CA4;
  - + Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc xét tuyển tổ hợp A01, D01, D04, D09, D10 và bài thi CA1, CA2, CA3, CA4;
  - + Ngành Y khoa gửi đào tạo tại Học viện Quân y xét tuyển tổ hợp A00, A01, B00, B08, D07 và bài thi CA1, CA2, CA3;

+ Ngành Y khoa gửi đào tạo tại Trường Đại học Y dược xét tuyển tổ hợp B00, B08 và bài thi CA1, CA2, CA3;

+ Ngành Công nghệ thông tin xét tuyển tổ hợp A00, A01, X26, X27, X28 và bài thi CA1, CA2.

#### **4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển**

##### **4.1. Đối tượng:**

(1) Công dân có HKTT trên địa bàn xã Khoen On, tỉnh Lai Châu;

(2) Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển;

**4.2. Điều kiện dự tuyển chung:** Người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an tại Thông tư số 48/2023/TT-BCA ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn chính trị của cán bộ chiến sĩ CAND, Hướng dẫn số 19119/X01-P6 ngày 23/11/2023 và Hướng dẫn số 19129/HD-TCCB ngày 23/11/2023 của X01.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức **“Hoàn thành nhiệm vụ”** trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”**.

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an và công dân thuộc đối tượng chính sách ưu tiên 01 Nhóm UT1 (*Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số được hưởng ưu tiên khu vực 1*) tại Phụ lục II Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT, ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, trong những năm học THPT hoặc tương đương có kết quả học tập từ mức **“Đạt”** trở lên theo kết luận học bạ.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, công dân thường trú tại địa bàn xã: Trong những năm học THPT hoặc tương đương có kết quả học tập từ mức **“Khá”** trở lên theo kết luận học bạ.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND và đối tượng là người dân tộc thiểu số: Từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND trong những năm học THPT hoặc tương đương đạt từ **6.5 điểm** trở lên.

- Công dân thường trú tại địa bàn xã: Từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND trong những năm học THPT hoặc tương đương đạt từ **7.0 điểm** trở lên. Trong những năm học THPT hoặc tương đương hạnh kiểm đạt loại **khá** trở lên theo kết luận học bạ, chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật.

- Tính đến năm dự tuyển công dân **không quá 22 tuổi**, trường hợp là người dân tộc thiểu số **không quá 25 tuổi**.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Y khoa: Có học lực lớp 12 xếp loại từ mức **Tốt (loại Giỏi)** trở lên.

- Đủ sức khỏe tuyển sinh tuyển mới vào CAND theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND; Thông tư số 131/025/TT-BCA, ngày 25/12/2025 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 62/2023/TT-BCA.

### ***4.3. Điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức***

Ngoài đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung tại điểm 4.2, thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức phải đáp ứng các điều kiện sau:

#### ***(1) Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1***

- Đối tượng: Thí sinh đạt giải thưởng theo quy định của Bộ GD&ĐT và thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

- Về giải đoạt được:

+ Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT được xét tuyển thẳng một trong các trường CAND theo nguyện vọng của thí sinh.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế bậc THPT do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia môn Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các trường: Học viện An ninh nhân dân; Học viện Cảnh sát nhân dân; Đại học An ninh nhân dân; Đại học Cảnh sát nhân dân.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế bậc THPT do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia môn Toán, Vật lí, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào Học viện Chính trị Công an nhân dân.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia môn Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện Quốc tế.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia môn Tiếng Trung Quốc được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế bậc THPT do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia môn Toán, Vật lí, Hóa học được xét tuyển thẳng vào T06, T07; ngành Kỹ thuật điện tử, viễn thông của T07; ngành Y khoa của T07; ngành Công nghệ thông tin, ngành An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao của T01.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

*(2) Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2*

- Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế không quá 02 (hai) năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày **01/5/2026**, chứng chỉ do tổ chức được Bộ GD&ĐT cho phép cấp chứng chỉ của một trong các chứng chỉ sau: (1) Tiếng Anh: IELTS (Academic) đạt từ 5.5 trở lên, TOEFL iBT đạt từ 46 trở lên, TOEIC (LR&SW) đạt từ 600 và 242 trở lên, SAT đạt từ 1100 trở lên; (2) tiếng Trung Quốc đạt từ HSK 4 trở lên; (3) tiếng Tây Ban Nha đạt từ DELE B2 trở lên; (4) tiếng Pháp đạt từ DALF/DELF B2 trở lên; (5) tiếng Nga đạt từ TRKI (TORFL) B2 trở lên; (6) tiếng Đức đạt từ Goethe-Zertifikat/TEL B2 trở lên; (7) tiếng Nhật đạt từ JLPT N3 trở lên; (8) tiếng Hàn Quốc đạt từ TOPIK 4 trở lên; (9) tiếng Ý đạt từ CELI 3 trở lên; ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện Quốc tế chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh, ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ Tiếng Trung Quốc. Không sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ phiên bản Home Edition.

Đối với các thí sinh có dự định thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời gian sơ tuyển vẫn cho đăng ký dự tuyển nhưng ngày thi chứng chỉ chính thức phải trước ngày **20/5/2026**. Hoàn thành và nộp chứng chỉ ngoại ngữ tại các trường CAND trước ngày **30/5/2026**.

- Xếp loại học lực năm lớp 10, 11, 12 đạt loại **Khá** trở lên. Trong đó, điểm trung bình chung môn ngoại ngữ các năm học THPT đạt từ **7.0** điểm trở lên. Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

*(3) Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3*

- Đối với thí sinh học THPT có môn ngoại ngữ là ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (*đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Anh để xét tuyển*) hoặc tiếng Trung Quốc (*đăng ký các ngành sử dụng môn Tiếng Trung Quốc để xét tuyển*) nếu có nguyện vọng dự tuyển được sử dụng điểm của môn ngoại ngữ đó để sơ tuyển.

Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định thí sinh đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

## **II. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2 CHÍNH QUY TUYỂN MỚI**

### **1. Tổ chức Bài thi đánh giá của Bộ Công an**

- Thời gian làm bài thi: Tổng thời gian làm bài thi là 150 phút, gồm phần Tự luận và phần Trắc nghiệm.

- Ngày thi: **20/9/2026**.

- Hình thức thi: Thi trên máy tính.

## 2. Chỉ tiêu tuyển sinh, phương thức tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh: **530** chỉ tiêu được xác định theo từng trường, từng vùng, từng ngành, từng đối tượng (nam, nữ), từng phương thức tuyển sinh (**Phụ lục 04**).

- Phương thức tuyển sinh

+ Phương thức 1: Xét tuyển thẳng.

+ Phương thức 2: Thi tuyển.

## 3. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

### 3.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển chung

3.1.1. Đối tượng: công dân Việt Nam.

3.1.2. Điều kiện dự tuyển chung (**áp dụng đối với cả 02 phương thức tuyển sinh**): người đăng ký dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật và của Bộ GD&ĐT, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Trình độ đào tạo:

+ Tốt nghiệp đại học **hình thức chính quy**, do cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp bằng, xếp hạng bằng từ loại **khá** trở lên (*không tuyển sinh đối tượng trình độ liên thông đại học: liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học, đào tạo trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên*). Sinh viên năm cuối các trường đại học được đăng ký dự tuyển, đến ngày xét tuyển của các trường CAND (**20/8/2026**) phải có bằng tốt nghiệp đại học. Đối với sinh viên chưa được cấp bằng tốt nghiệp đại học, được sử dụng giấy xác nhận tốt nghiệp (hoặc công nhận tốt nghiệp đại học) của trường đại học để thay cho bằng đại học, khi nộp hồ sơ dự tuyển, đến thời gian nhập học phải có bằng tốt nghiệp.

Lưu ý: đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ GD&ĐT công nhận; nếu văn bằng tốt nghiệp đại học đã được cấp không ghi rõ xếp loại (khá, giỏi, xuất sắc), thì xác định xếp loại bằng tốt nghiệp đại học theo điểm trung bình tích lũy các năm học đại học (Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học), như sau: theo thang điểm 4 (từ 3,6 đến 4,0: xuất sắc; từ 3,2 đến cận 3,6: giỏi; từ 2,5 đến cận 3,2: khá); Theo thang điểm 10 (từ 9,0 đến 10: xuất sắc; từ 8,0 đến cận 9,0: giỏi; từ 7,0 đến cận 8,0: khá).

+ Thí sinh tốt nghiệp khối ngành kỹ thuật, khoa học tự nhiên, khoa học máy tính, công nghệ thông tin (**Phụ lục 05**). Điều kiện: xếp hạng bằng tốt nghiệp từ **loại trung bình trở lên**, trong đó điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm trung bình các học phần chuyên môn đạt mức **khá** trở lên hoặc kết quả thực hiện khóa luận tốt nghiệp (hoặc đồ án tốt nghiệp hoặc báo cáo thực tập) xếp loại **đạt** trở lên.

+ Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển, có bằng tốt nghiệp đại học chính quy xếp hạng bằng từ loại **trung bình** trở lên.

- Độ tuổi: người dự tuyển có tuổi đời không quá 30 tuổi (được xác định theo giấy khai sinh, tính đến ngày dự thi, kể cả các trường hợp đăng ký xét tuyển thẳng).

- Tiêu chuẩn về chính trị, tiêu chuẩn về sức khỏe: áp dụng như đối với tuyển sinh (tuyển mới) học sinh phổ thông vào các trường CAND.

- Lĩnh vực dự tuyển:

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển nhóm ngành nghiệp vụ An ninh, nghiệp vụ Cảnh sát tại Học viện An ninh nhân dân, Học viện Cảnh sát nhân dân, Đại học An ninh nhân dân, Đại học Cảnh sát nhân dân không quy định về lĩnh vực đào tạo, ngành đào tạo của thí sinh;

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành An toàn thông tin (7480202) tại Học viện An ninh nhân dân, thí sinh tốt nghiệp ngành, chuyên ngành thuộc mã lĩnh vực đào tạo: Máy tính và công nghệ thông tin (748);

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, thí sinh tốt nghiệp ngành, chuyên ngành thuộc mã lĩnh vực đào tạo: Pháp luật (738); Khoa học sự sống (742); Khoa học tự nhiên (744); Toán và thống kê (746); máy tính và công nghệ thông tin (748); Công nghệ kỹ thuật (751); Kỹ thuật (752); Kiến trúc và xây dựng (758); Sức khỏe (772); Môi trường và bảo vệ môi trường (785); Khoa học xã hội và hành vi (731); Báo chí và thông tin (732); Kinh doanh và quản lý (734);

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo tại Học viện Kỹ thuật và Công nghệ An ninh, thí sinh tốt nghiệp ngành, chuyên ngành thuộc mã lĩnh vực đào tạo: Máy tính và công nghệ thông tin (748); Công nghệ kỹ thuật (751); Kỹ thuật (752); Pháp luật (738); Khoa học sự sống (742); Kinh doanh và quản lý (734); Kiến trúc và xây dựng (758); Sức khỏe về lĩnh vực y - dược (772); Dịch vụ xã hội (776).

Thí sinh dự tuyển Phương thức 1 được phép đăng ký dự tuyển Phương thức 2 phù hợp với lĩnh vực, ngành đào tạo.

3.2. Đối với đối tượng, điều kiện dự tuyển theo Phương thức 1: Ngoài việc đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung quy định tại điểm 3.1.2, thí sinh đạt một trong các điều kiện dưới đây:

- Thí sinh là con Công an có bằng tốt nghiệp đại học loại xuất sắc.

- Thí sinh tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc về một số ngành, chuyên ngành đào tạo về lĩnh vực: Khoa học kỹ thuật, công nghệ, trí tuệ nhân tạo (tốt nghiệp mã lĩnh vực 748, 751, 752).

- Thí sinh tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, giỏi và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương IELTS (Academic) đạt 6.5 trở lên (riêng con đẻ của cán bộ Công an IELTS (Academic) đạt 6.0 trở lên).

- Thí sinh tốt nghiệp đại học loại khá và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương IELTS (Academic) đạt 7.0 trở lên (riêng con đẻ của cán bộ Công an IELTS (Academic) đạt 6.5 trở lên).

- Thí sinh tốt nghiệp đại học loại khá ngành/nhóm ngành Công nghệ thông tin (tốt nghiệp nhóm ngành mã 74802) và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương IELTS (Academic) đạt 6.5 trở lên (riêng con đẻ của cán bộ Công an IELTS (Academic) đạt 6.0 trở lên).

\* Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế có thời hạn không quá 02 (hai) năm kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến ngày **01/8/2026**. Thí sinh có dự định thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế trong thời gian sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký nhưng phải hoàn thành và nộp kết quả về Công an địa phương trước thời điểm nộp hồ sơ về các trường CAND.

### **III. TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP CAND CHÍNH QUY TUYỂN MỚI**

#### ***1. Chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh***

*1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh:* **300** chỉ tiêu, trong đó: Chỉ tiêu của Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: 280; Dành tối đa 20 chỉ tiêu Nam để xét tuyển riêng học sinh trường Văn hóa chưa trúng tuyển vào học viện, trường CAND, gửi đào tạo tại trường Cao đẳng An ninh nhân dân I (**Phụ lục 06**).

#### *1.2. Phương thức tuyển sinh*

- *Phương thức 1:* Xét tuyển thẳng.

- *Phương thức 2:* Xét tuyển.

#### ***2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển chung***

##### *2.1. Đối tượng*

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển.

- Thí sinh đã tham gia dự tuyển nhưng không trúng tuyển trình độ đại học Công an chính quy tuyển mới.

##### *2.2. Điều kiện*

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển đủ sức khỏe tuyển vào CAND theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND, Thông tư số 131/2025/TT-BCA ngày 25/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Thí sinh đã tham gia dự tuyển nhưng không trúng tuyển trình độ đại học Công an chính quy tuyển mới; có hồ sơ tham gia và đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn dự tuyển trình độ đại học theo quy định tại mục III nhưng không trúng tuyển trình độ đại học. Không tuyển sinh thí sinh vi phạm quy chế thi từ mức đình chỉ thi trở lên.

### 2.3. Đối tượng, điều kiện dự tuyển theo từng phương thức

2.3.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển, thứ tự ưu tiên theo Phương thức 1 (xét tuyển thẳng)

- Đối tượng và thứ tự ưu tiên xét tuyển:

+ Thứ nhất, thí sinh là con đẻ của liệt sĩ CAND;

+ Thứ hai, thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh;

+ Thứ ba, thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỉ lệ thương tật từ 81% trở lên);

+ Thứ tư, thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND.

- Điều kiện dự tuyển:

+ Có văn bản đề nghị của Công an các đơn vị, địa phương (kèm hồ sơ minh chứng), tờ khai và phiếu đăng ký dự tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an gửi về X02 thẩm định.

+ Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

2.3.2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển theo Phương thức 2 (xét tuyển)

- Tham dự tốt nghiệp THPT và tham dự Kỳ thi đánh giá của Bộ Công an năm 2026. Đối với chiến sĩ nghĩa vụ Công an xuất ngũ không đủ điều kiện đăng ký dự tuyển đại học hoặc chỉ có nguyện vọng đăng ký xét tuyển trung cấp thì được phép nộp hồ sơ vào một trường CAND theo đúng phân vùng tuyển sinh để dự thi Bài thi đánh giá của Bộ Công an năm 2026.

- Đảm bảo ngưỡng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định và được X02 thông báo trước khi xét tuyển.

- Có hồ sơ đăng ký dự tuyển trung cấp do Công an đơn vị, địa phương gửi về X02.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

## **IV. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VĂN HÓA NHỎ TUỔI (GIÁO DỤC VĂN HÓA BẬC THPT)**

### **1. Đối tượng, điều kiện tuyển thẳng**

#### **1.1. Đối tượng tuyển thẳng**

- Thí sinh là con đẻ của liệt sĩ CAND;

- Thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (*tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên*);
- Thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND;
- Thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND;
- Thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh.

### *1.2. Điều kiện tuyển thẳng*

- Bảo đảm tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an;
- Tốt nghiệp THCS trong năm dự tuyển;
- Xếp loại học lực từ loại **khá** trở lên, hạnh kiểm đạt loại **tốt** trong các năm học THCS;
- Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND, Thông tư số 131/2025/TT-BCA ngày 25/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an.

## **2. Đối tượng, điều kiện xét tuyển**

*2.1. Đối tượng xét tuyển:* Người dân tộc thiểu số.

*2.2. Điều kiện:* Người đăng ký dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Thuộc thành phần dân tộc cần tuyển (nếu có) theo từng địa phương.
- Bảo đảm tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an.
- Tốt nghiệp THCS trong năm dự tuyển.
- Xếp loại học lực từ loại khá trở lên, hạnh kiểm đạt loại tốt trong các năm học THCS.

- Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng CAND, Thông tư số 131/2025/TT-BCA ngày 25/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Thường trú từ 05 năm trở lên tính đến tháng xét tuyển tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định tại Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030.

- Học THCS liên tục và tốt nghiệp THCS tại trường đóng tại các thôn xã đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp tại xã nơi thường trú không có trường trung học cơ sở) hoặc tại trường dân tộc nội trú.

- Thông thạo tiếng nói của dân tộc mình hoặc dân tộc thiểu số theo từng vùng, miền của địa phương nơi thường trú (có xác nhận của đơn vị sơ tuyển về việc thông thạo tiếng nói của dân tộc).

**3. Chỉ tiêu:** 150 chỉ tiêu (135 nam, 15 nữ)

## V. TỔ CHỨC SƠ TUYỂN

### 1. Thủ tục đăng ký sơ tuyển:

Người đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến đăng ký và mang theo bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính các giấy tờ sau:

**(1) học bạ, bằng tốt nghiệp THPT** (đối với dự tuyển đại học chính quy tuyển mới); **bằng, bằng điểm tốt nghiệp đại học** trở lên (đối với dự tuyển Đại học Văn bằng 2 tuyển mới); **học bạ THCS** (đối với dự tuyển đào tạo văn hóa nhỏ tuổi)

**(2) giấy khai sinh (3) căn cước công dân.** Đối với công dân hoàn thành nghĩa vụ CAND ngoài các giấy tờ trên, mang thêm quyết định xuất ngũ.

### 2. Thời gian, địa điểm đăng ký sơ tuyển:

- **Thời gian đăng ký sơ tuyển:** Từ ngày **16/3/2026** đến hết ngày **15/4/2026**.

- **Địa điểm đăng ký sơ tuyển:** Trụ sở Công an xã Khoen On, địa chỉ: bản Củng, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu.

### 3. Thông tin liên hệ

Mọi chi tiết liên hệ đồng chí Đại úy **Lò Hải Luân** – Cán bộ, Công an xã Khoen On, sdt: **0818.792.929** để được hướng dẫn.

**Công an xã Khoen On** đề nghị các cơ quan, trường học trên địa bàn, trưởng bản, các đoàn thể thông báo rộng rãi để học sinh và Nhân dân biết, đăng ký tham gia nếu có nguyện vọng phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

Công an xã Khoen On trân trọng thông báo. / 

#### Nơi nhận:

- UBND xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp (tuyên truyền);
- VP HĐND-UBND (đăng Công TTĐT xã);
- Trường THCS Khoen On;
- Các bản trên địa bàn.
- Lưu: VT, TH, HL.

**TRƯỞNG CÔNG AN XÃ**



**Trung tá Phạm Ngọc Anh**

**MÃ BÀI THI ĐANH GIÁ CỦA BỘ CÔNG AN**

(kèm theo Thông báo số 128/TB-CAX-TH ngày 15/3/2026 của Công an xã Khoen On)



TT	Mã bài thi	Phần Tự luận bắt buộc	Phần Trắc nghiệm	
			Trắc nghiệm bắt buộc	Trắc nghiệm tự chọn
1	CA1	Ngữ văn	Toán học, Lịch sử, Ngôn ngữ Anh	Vật lí
2	CA2	Ngữ văn	Toán học, Lịch sử, Ngôn ngữ Anh	Hóa học
3	CA3	Ngữ văn	Toán học, Lịch sử, Ngôn ngữ Anh	Sinh học
4	CA4	Ngữ văn	Toán học, Lịch sử, Ngôn ngữ Anh	Địa lí

**TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN CHÍNH QUY TUYỂN MỚI NĂM 2026**  
**ĐỐI VỚI CÔNG DÂN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

(kèm theo Thông báo số *428* /TB-CAX-TH ngày 16/3/2026 của Công an xã Khoen On)

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2, 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
					Nam	Nữ	Nam	Nữ		
	<b>Tổng chỉ tiêu năm 2026</b>			<b>2.070</b>						
<b>1</b>	<b>Học viện An ninh nhân dân (T01)</b>	<b>ANH</b>		<b>500</b>						
(1)	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh</i>		<b>7860100</b>	<b>250</b>					A00, A01, C03, D01, X02, X03, X04	CA1, CA2, CA3, CA4
	- <i>Phía Bắc</i>				11	1	214	24		
(2)	<i>Ngành An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao (dành tối đa 50 chỉ tiêu nam gửi đào tạo nước ngoài ngành Công nghệ thông tin)</i>		<b>7860114</b>	<b>150</b>					A00, A01, X26, X27, X28	CA1, CA2
	- <i>Phía Bắc</i>			75	3	1	65	6		
	- <i>Phía Nam</i>			75	3	1	65	6		
(3)	<i>Ngành Công nghệ thông tin (hợp tác với Trường Đại học Công nghệ thông tin và truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội)</i>		<b>7480201</b>	<b>100</b>					A00, A01, X26, X27, X28	CA1, CA2
	- <i>Toàn quốc</i>				5	0	95	0		
<b>2</b>	<b>Học viện Cảnh sát nhân dân (T02)</b>	<b>CSH</b>		<b>400</b>						
	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</i>		<b>7860100</b>						A00, A01, C03, D01, X02, X03, X04	CA1, CA2, CA3, CA4
	- <i>Phía Bắc</i>				18	2	342	38		

**Phụ lục 02**

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2, 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển	
					Nam	Nữ	Nam	Nữ			
3	Học viện Chính trị Công an nhân dân (T03)  <i>Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước</i>  <i>- Phía Bắc</i>  <i>- Phía Nam</i>	HCA	7310202	100					A01, C00, C03, D01, X02, X03, X04	CA1, CA4	
					50	2	1	43			4
					50	2	1	43			4
4	Trường Đại học An ninh nhân dân (T04)  <i>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh</i>  <i>- Phía Nam</i>	ANS	7860100	220					A00, A01, C03, D01, X02, X03, X04	CA1, CA2, CA3, CA4	
					10	1	188	21			
5	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (T05)  <i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</i>  <i>- Phía Nam</i>	CSS	7860100	300					A00, A01, C03, D01, X02, X03, X04	CA1, CA2, CA3, CA4	
					13	2	257	28			
6	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (T06)  <i>Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</i>  <i>- Phía Bắc</i>  <i>- Phía Nam</i>	PCH	7860113	200					A00, A01, D01, D07	CA1, CA2	
					100	4	1	86			9
					100	4	1	86			9

**Phụ lục 02**

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2, 3		Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
					Nam	Nữ	Nam	Nữ		
7	Học viện Kỹ thuật và Công nghệ an ninh (T07)	KTH		300						
	Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần		7480200	200						
(1)	- Phía Bắc			100	4	1	86	9	A00, A01, D01, X26, X27, X28	CA1, CA2
	- Phía Nam			100	4	1	86	9		
(2)	Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng)*		7720101	50					A00, A01, B00, B08, D07	CA1, CA2, CA3
	- Toàn quốc				2	1	43	4		
(3)	Y khoa (gửi đào tạo tại Trường Đại học Y dược, Đại học Quốc gia Hà Nội)*		7720101A	30					B00, B08	
	- Toàn quốc				1	0	26	3		
(4)	Kỹ thuật điện tử, viễn thông (gửi đào tạo tại Học viện Kỹ thuật Mật mã)		7520207	20					A00, A01, D01, X26, X27	CA1, CA2
	- Toàn quốc				1	0	19	0		
8	Học viện Quốc tế (B06)	AIS		50						
(1)	Ngôn ngữ Anh		7220201	30					A01, D01, D04, D09, D10	CA1, CA2, CA3, CA4
	- Toàn quốc				2	2	13	13		
(2)	Ngôn ngữ Trung quốc		7220204	20					A01, D01, D04, D09, D10	
	- Toàn quốc				1	1	9	9		

\* Lưu ý: Thí sinh dự tuyển ngành Y khoa theo Phương thức 2 vẫn phải đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào đối với tổ hợp môn THPT năm 2026 theo quy định./.

## KÝ HIỆU TỔ HỢP MÔN THPT NĂM 2026

(kèm theo Thông báo số 28 /TB-CAX-TH ngày 16/3/2026 của Công an xã Khoen On)

TT	Mã tổ hợp	Môn
1	A00	Toán, Vật lí, Hóa học
2	A01	Toán, Vật lí, Ngôn ngữ Anh
3	B00	Toán, Hóa học, Sinh học
4	B08	Toán, Sinh học, Ngôn ngữ Anh
5	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí
6	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
7	D01	Toán, Ngữ văn, Ngôn ngữ Anh
8	D04	Toán, Ngữ Văn, Ngôn ngữ Trung Quốc
9	D07	Toán, Hóa học, Ngôn ngữ Anh
10	D09	Toán, Lịch sử, Ngôn ngữ Anh
11	D10	Toán, Địa lí, Ngôn ngữ Anh
12	X26	Toán, Ngôn ngữ Anh, Tin học
13	X27	Toán, Ngôn ngữ Anh, Công nghệ công nghiệp
14	X28	Toán, Ngôn ngữ Anh, Công nghệ nông nghiệp
15	X02	Toán, Ngữ văn, Tin học
16	X03	Toán, Ngữ văn, Công nghệ công nghiệp
17	X04	Toán, Ngữ văn, Công nghệ nông nghiệp

**TUYÊN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI NĂM 2026**  
**ĐỐI VỚI CÔNG DÂN ĐÃ CÓ BẰNG TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN (VB 2 chính quy tuyển mới)**  
*(kèm theo Thông báo số 128/TB-CAX-TH ngày 16/3/2026 của Công an xã Khoen On)*



TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Mã ngành	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2	
				Nam	Nữ	Nam	Nữ
	<b>Tổng chỉ tiêu năm 2026</b>						
<b>1</b>	<b>Học viện An ninh nhân dân (T01)</b>	<b>ANH</b>					
<b>1.1</b>	<b>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh</b>		<b>7860100</b>				
	- <i>Phía Bắc</i>			45	5	45	5
<b>1.2</b>	<b>Ngành An toàn thông tin</b>		<b>7480202</b>				
	- <i>Toàn quốc</i>			13	1	14	2
<b>2</b>	<b>Học viện Cảnh sát nhân dân (T02)</b>	<b>CSH</b>					
	<b>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</b>		<b>7860100</b>				
	- <i>Phía Bắc</i>			45	5	45	5
<b>3</b>	<b>Trường Đại học An ninh nhân dân (T04)</b>	<b>ANS</b>					
	<b>Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh</b>		<b>7860100</b>				
	- <i>Phía Nam</i>			45	5	45	5

**Phụ lục 04**

TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1		Chỉ tiêu theo Phương thức 2	
					Nam	Nữ	Nam	Nữ
4	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (T05)	CSS	7860100	100				
	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</i>							
	<i>- Phía Nam</i>				45	5	45	5
5	Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (T06)	PCH	7860113	50				
	<i>Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</i>							
	<i>- Toàn quốc</i>				22	2	23	3
6	Học viện Kỹ thuật và Công nghệ an ninh (T07)	KTH	7480200	50				
	<i>Nhóm ngành Kỹ thuật - Hậu cần</i>							
	<i>- Toàn quốc</i>				22	2	23	3

**Danh mục lĩnh vực đào tạo, nhóm ngành đào tạo**  
**khối ngành khoa học tự nhiên, kỹ thuật, khoa học máy tính, công nghệ thông tin**  
*(kèm theo Thông báo số 12/TB-CAX-TH ngày 16/3/2026 của Công an xã Khoen On)*

Mã lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo	Tên lĩnh vực, nhóm ngành đào tạo
71401	Khoa học giáo dục
7140209	Sư phạm Toán học
7140210	Sư phạm Tin học
7140211	Sư phạm Vật lí
7140212	Sư phạm Hóa học
7140213	Sư phạm Sinh học
7140214	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp
7140215	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp
7140246	Sư phạm công nghệ
7140247	Sư phạm khoa học tự nhiên
742	Khoa học sự sống
744	Khoa học tự nhiên
746	Toán và thống kê
748	Máy tính và công nghệ thông tin
751	Công nghệ kỹ thuật
752	Kỹ thuật
758	Kiến trúc và xây dựng
77206	Kỹ thuật Y học

**Chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp Công an nhân dân chính quy tuyển mới năm 2026**  
(kèm theo Thông báo số AT/TB-CAX-TH ngày 16/3/2026 của Công an xã Khoen On)



TT	Tên trường/ngành đào tạo/ Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Chỉ tiêu tuyển thẳng	Chỉ tiêu xét tuyển		Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
				Nam	Nữ	
	<b>Chỉ tiêu của Công an các địa phương</b>					
1	Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I (T08)	ANN				A00, A01, B00, B08, C00, C03, D01, D04, D07, D09, D10, X02, X03, X04, X26, X27, X28
	- Toàn quốc		4	1	66	
2	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I (T09)	CSI				A00, A01, B00, B08, C00, C03, D01, D04, D07, D09, D10, X02, X03, X04, X26, X27, X28
	- Phía Bắc		5	1	85	
3	Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II (T10)	CS2				A00, A01, B00, B08, C00, C03, D01, D04, D07, D09, D10, X02, X03, X04, X26, X27, X28
	- Phía Nam		5	1	85	